

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**1. Tên học phần : Ý thức cá nhân trong Thơ Mới**

**(Personal consciousness in New Poetry)**

- Mã số học phần : SP 538
- Số tín chỉ học phần : 2 tín chỉ
- Số tiết học phần : 30 tiết lý thuyết

**2. Đơn vị phụ trách học phần:**

- Bộ môn : Sư phạm Ngữ Văn
- Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Khoa Sư phạm

**3. Điều kiện tiên quyết: SG215**

**4. Mục tiêu của học phần:**

**4.1. Kiến thức:**

- 4.1.1. Sinh viên được trang bị kiến thức về cơ sở xã hội và văn học hình thành nên ý thức cá nhân trong Thơ Mới.
- 4.1.2. Giúp sinh viên hiểu được quá trình vận động của ý thức cá nhân để từ đó có “cái tôi” trong Thơ Mới (1932-1945).
- 4.1.3. Giúp sinh viên nhận ra sự đa dạng về phong cách của các nhà Thơ Mới trong việc thể hiện cái “tôi” ở phương diện nội dung và hình thức nghệ thuật của Thơ Mới. Từ đó, làm rõ giá trị nhân văn mang tính thời đại của Thơ Mới.

**4.2. Kỹ năng:**

- 4.2.1. Giúp sinh viên có khả năng nghiên cứu tài liệu, thảo luận nhóm và thuyết trình.
- 4.2.2. Sinh viên có khả năng vận dụng những vấn đề mang tính lý thuyết của chuyên đề này để làm rõ ý thức cá nhân trong những tác phẩm cụ thể ;so sánh đối chiếu với thơ ca thuộc các giai đoạn sau.
- 4.2.3. Giúp sinh viên có kỹ năng trong xử lý tình huống, đặt câu hỏi, ...

**4.3. Thái độ:**

4.3.1. Sinh viên hiểu hơn về cái “tôi” trong Thơ Mới. Từ đó, sinh viên biết trân trọng và giữ gìn những khám phá mới của các nhà Thơ Mới cho nền thơ hiện đại Việt Nam.

4.3.2. Sinh viên có ý thức chủ động trong việc tích lũy kiến thức văn học.

## 5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức về ý thức cá nhân trong Thơ Mới được thể hiện ở phương diện nội dung và hình thức nghệ thuật của tác phẩm. Từ đó, sinh viên sẽ được tiếp cận sự đa dạng trong phong cách thể hiện cái “tôi” của các nhà thơ Mới. Và chính sự đa dạng ấy đã góp phần làm giàu thêm hương sắc cho vườn hoa thơ ca của dân tộc trong thời đại mới.

## 6. Cấu trúc nội dung học phần:

### 6.1. Lý thuyết

|                  | Nội dung   | Số tiết | Mục tiêu   |
|------------------|--|---------|--|
| <b>Phần 1</b>    | <b>TÁC PHẨM VĂN HỌC</b>  |         |  |
| <b>Chương 1.</b> | <b>Những tiền đề tạo nên “cái Tôi” trong Thơ Mới 1932-1945</b>       | 8       | 4.1.1, 4.1.2                                     |
| 1.1.             | Tiền đề xã hội   |         |  |
| 1.2.             | Tiền đề tư tưởng- văn hóa  |         |  |
| <b>Chương 2</b>  | <b>Diện mạo “Cái Tôi” trong Thơ Mới 1932-1945</b>                    | 16      | 4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.1, 4.2.3, 4.3.1, 4.3.2. |
| 2.1.             | Thuật ngữ  |         |  |
| 2.2.             | “Cái Tôi”- biểu hiện sự tự ý thức của cá nhân về con người cá nhân.  |         |  |
| 2.3.             | Sự đa dạng của “cái tôi” trong thơ của các nhà thơ Mới.              |         |  |
| <b>Chương 3</b>  | <b>Nhận định chung</b>   | 6       | 4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.1, 4.2.2, 4.2.3, 4.3.1  |
| 3.1.             | “Cái Tôi” trong Thơ Mới vừa có nét truyền thống vừa có nét hiện đại. |         |  |

|      |   |  |  |
|------|---|--|--|
| 3.2. | “Cái Tôi” trong Thơ Mới tạo nên cuộc cách mạng trong thơ Việt Nam hiện đại.                         |  |  |
| 3.3. | “Cái Tôi” trong Thơ Mới 1932-1945 là một bước ngoặt mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc của thời đại mới. |  |  |

## 6.2. Thực hành: không

### 7. Phương pháp giảng dạy:

Môn học được thực hiện trên cơ sở thuyết giảng của giáo viên, kết hợp với sinh viên thảo luận, làm việc nhóm ở nhà và thuyết trình trước lớp.

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành/thí nghiệm/thực tập và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

### 9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

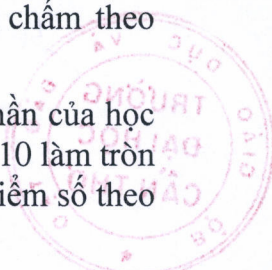
#### 9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

| TT | Điểm thành phần            | Quy định   | Trọng số | Mục tiêu  |
|----|----------------------------|--|----------|---|
| 1  | Điểm bài tập nhóm          | - Thuyết trình<br>- Được nhóm xác nhận có tham gia | 30%      | 4.1.1, 4.1.2, 4.2.1, 4.2.2, 4.2.3, 4.3.1, 4.3.2 |
| 2  | Điểm hiện diện             | -Tham gia đủ 100% tiết học                         | 10%      |   |
| 3  | Điểm thi kết thúc học phần | - Thi viết<br>- Bắt buộc dự thi                    | 60%      | 4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.2                      |

#### 9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.



**10. Tài liệu học tập:**

| Thông tin về tài liệu  | Số đăng ký cá biệt                     |
|--|--|
| [1] Hà Minh Đức, <i>Một thời đại trong thi ca (Về phong trào Thơ Mới 1932-1945)</i> , Nxb Đại học Quốc gia, H.2002, 895.922109/ Đ552 | MOL 024990<br>MOL 114964               |
| [2] Lê Bá Hán, Lê Quang Hưng, <i>Tinh hoa Thơ Mới: thẩm bình và suy ngẫm</i> , Nxb Giáo dục, H.1999, 808.1/H105                      | MOL 022815<br>MOL 022811               |
| [3] Lê Đình Ky, <i>Thơ Mới những bước thấn trâm</i> , Nxb Tp.HCM, 801.951/ K600t   | MON 11.3557                            |
| [4] Hoài Thanh, Hoài Chân, <i>Thi nhân Việt Nam</i> , Nxb Văn học, H.2012, 895.9221.009/H404   | MON 054935                             |
| [5] <i>Thơ Mới tác phẩm và dư luận</i> , Nxb Văn học, H.2002, 895.922109/Th460   | MOL 025049<br>MOL 025050<br>MOL 114905 |

**11. Hướng dẫn sinh viên tự học:**

| Tuần  | Nội dung  | Lý thuyết (tiết) | Thực hành (tiết) | Nhiệm vụ của sinh viên   |
|-------|---|------------------|------------------|--|
| 1-4   | Chương 1. Những tiền đề tạo nên “cái Tôi” trong Thơ Mới 1932-1945 | 8                |                  | Đọc [1], [3], [4]  |
| 5-12  | Chương 2. Diện mạo “cái Tôi” trong Thơ Mới 1932-1945              | 16               |                  | Đọc [1], [2], [3],[4], [5]<br>SV tự tìm tác phẩm phù hợp để làm dẫn chứng<br>Thảo luận nhóm, báo cáo |
| 13-15 | Chương 3. Nhận định chung   | 6                |                  | Đọc [1], [2], [3], [5]<br>Thảo luận nhóm, báo cáo  |

Cần Thơ, ngày 25 tháng 4 năm 2014

**TL. HIỆU TRƯỞNG****TRƯỞNG KHOA**

Nguyễn Văn Nờ

**TRƯỞNG BỘ MÔN**